

Số: 141/2024/QĐST- HNGĐ

Tân An, ngày 06 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 362/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Thu C**, sinh năm 1976.

- Bị đơn: Ông **Trần Thanh T**, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: **số C ấp D, xã B, thành phố T, tỉnh Long An.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà **Trần Thị Thu C** và ông **Trần Thanh T**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Trần Thị Thu C** và ông **Trần Thanh T** tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Trần Thị Thu C** và ông **Trần Thanh T** đều xác định có hai con chung tên **Trần Thanh B**, sinh ngày 04/3/1998 và **Trần Thị Thanh T1**, sinh ngày 11/10/2003 (đều đã thành niên), nên không đề cập đến.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà **Trần Thị Thu C** và ông **Trần Thanh T** đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập đến.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân – gia đình là: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Bà **Trần Thị Thu C** và ông **Trần Thanh T** mỗi bên phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà **Trần Thị Thu C** và ông **Trần Thanh T** thỏa thuận: Bà **Trần Thị Thu C** có nghĩa vụ chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân - gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà **Trần Thị Thu C** đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000806 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An. Như vậy, bà **Trần Thị Thu C** được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND Tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- CCTHA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Hồng Liên**

